

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-ST

Ngày: 28 - 5 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 76/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Bé Văn H; giới tính: Nam; sinh năm: 1997; tại: H Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 07/12; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn ĐL, xã ĐL, huyện AT, tỉnh H Yên; con ông Bé Văn A và bà Nguyễn Thị Đ; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 24/02/2020. (có mặt)

- Bị hại: Anh Lê Hoàng V; sinh năm: 1967; nơi cư trú: 1434H Đường P, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Trương Ngọc Y; sinh năm: 1992; nơi cư trú: 1064 Đường O, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Anh Huỳnh Thành R; sinh năm: 1990; nơi cư trú: 1570/5A/1 Đường K, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bé Văn H là người làm công tại cửa hàng mua bán xe HV, địa chỉ: số 1434H Đường P, Phường N, Quận T (do anh Lê Hoàng V làm chủ). Tại cửa hàng mua bán xe, anh V có nhận giữ để bán giúp 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha NVX, biển số 59H1-701.40 của anh Trương Ngọc Y. Đến khoảng 13 giờ ngày 27/7/2019, anh V giao cho H trông giữ cửa hàng rồi lên lầu ngủ. Đến 14 giờ cùng ngày, anh V ngủ dậy phát hiện cửa phòng ngủ của mình bị cột bằng dây kẽm, không ra ngoài được nên anh V dùng tua lơ vít để vặn bẻ dây kẽm ra ngoài. Anh V kiểm tra phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha, biển số: 59H1-701.40 của anh Y để trong cửa hàng đã bị mất và không thấy H. Anh V nghi H đã chiếm đoạt chiếc xe nêu trên nên anh V báo cho anh Y biết. Anh V và anh Y kiểm tra định vị chiếc xe thì biết chiếc xe đang di chuyển trên đường Đường U, phường M, Quận I nên anh Y dùng hệ thống định vị tắt máy xe mô tô này. Sau đó, anh V và anh Y truy đuổi đến tiệm sửa xe trước nhà số 250 Đường U, phường M, Quận I thì phát hiện tạm giữ H cùng xe mô tô biển số 59H1-701.40 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone giao cho Công an phường M, Quận I xử lý. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Điều tra Công an Quận 8 để thụ lý theo thẩm quyền.

Ngày 06/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 có kết luận định giá tài sản chiếc xe mô tô biển số 59H1-701.40 qua khảo sát thực tế có giá trị 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng). Cơ quan Điều tra Công an Quận 8 đã lập biên bản trả lại xe cho anh Trương Ngọc Y. Anh Y và anh V không yêu cầu H bồi thường thiệt hại.

Tại Cơ quan Điều tra Công an Quận 8, Bé Văn H khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/7/2019, sau khi được anh V giao trông coi cửa hàng để anh V đi ngủ, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số: 59H1-701.40 để đem bán lấy tiền tiêu xài. H đã dùng điện thoại Iphone truy cập mạng internet tìm thợ sửa khoá đến làm chìa khoá mới cho xe trên. Sau khi thay khoá xong, H điều khiển xe máy chạy ra khỏi cửa hàng để tìm nơi tiêu thụ. Khi chạy đến đường Nguyễn Công Trứ, Quận 1, xe mô tô tắt máy nên H dẫn xe đến tiệm sửa xe để sửa thì bị anh V và anh Y phát hiện tạm giữ như trên.

Vật chứng thu giữ:

01 xe mô tô biển số 59H1-701.40 do anh Huỳnh Thành R đứng tên. Xe do anh Trương Ngọc Y mua, anh Y nhờ anh R đứng tên giữ. Ngày 29/9/2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 trả lại chiếc xe trên cho anh Y.

01 chiếc công tắc điều khiển màu đen số SKEA7E-02, H làm công cụ khởi động xe mô tô biển số 59H1-701.40 để lấy trộm.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7s, màu trắng, số Imei: 355358086236927, H dùng làm phương tiện phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 15/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Bế Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo tù 09 tháng đến 12 tháng tù theo khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng:

01 xe mô tô biển số 59H1-701.40 đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc công tắc điều khiển màu đen.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, khoảng 13 giờ 00 ngày 27/7/2019, tại cửa hàng mua bán xe HV, địa chỉ: số 1434H Đường P, Phường N, Quận T (do anh Lê Hoàng V làm chủ). Bế Văn H lợi dụng lúc anh Lê Hoàng V đi ngủ, H đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha NVX, biển số 59H1-701.40 của anh Trương Ngọc Y gửi ở cửa hàng. Chiếc xe trị giá 33.000.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và

hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét thấy, bị hại không yêu cầu gì về phần dân sự nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

[7.1] 01 xe mô tô biển số 59H1-701.40 đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

[7.2] 01 chiếc công tắc điều khiển màu đen là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone là phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bé Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bé Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/02/2020.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc công tắc điều khiển màu đen số SKEA7E-02.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7s, màu trắng, số Imei: 355358086236927.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 90/PNK ngày 28/4/2020 của Công an Quận 8)

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (1)
- Thi hành án hình sự; (3)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (2)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (17)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp